





Mục Lục

<i>Lịch Sử Đức Phật Thích Ca</i> (The History Of Buddha)-----	4	DATE ___/___/___
<i>Bài Sám Hối</i> (The Lesson of Repentance) -----	8	___/___/___
<i>Ý Nghĩa Bốn Lời Nguyện</i> (The Four Great Vows) -----	14	___/___/___
<i>Hồi Hương Công Đức</i> (Forward The Achieved Merits) -----	18	___/___/___
<i>Ba Tự Quy</i> (The Three Refuges) -----	22	___/___/___
<i>Em Đến Chùa</i> (Go To The Temple) -----	26	___/___/___
<i>Em Niệm Phật</i> (Pondering About Buddhas) -----	30	___/___/___
<i>Ý Nghĩa Lễ Phật và Tụng Niệm</i> (The Meaning Of Worshipping and Chanting Buddha's Sutra) -----	36	___/___/___
<i>Hoàng Tử Nhân Nhục và Hiếu Thảo</i> (Prince Nhan Nhuc and The Act of Pious)-----	40	___/___/___
<i>Người Lành Ít Có</i> (Kind People Are Rare) -----	46	___/___/___
<i>Thỏ Mến Đạo</i> (The Rabbit Respects Religion)-----	52	___/___/___

Lịch Sử Đức Phật Thích Ca

(Từ Sơ Sanh Đến Xuất Gia)

Đức Phật Thích Ca tên thật là Tất Đạt Đa hiệu là Thích Ca. Ngài con Vua Tịnh Phạn và Hoàng Hậu Ma Gia ở thành Ca Tỳ La Vệ thuộc xứ Ấn Độ.

Thái tử sinh nhằm ngày trăng tròn tháng hai lịch Ấn Độ, trong vườn Lâm Tỳ Ni, nơi hoàng hậu Ma Gia đang dạo chơi. Nước ta kỷ niệm Phật Đản Sinh ngày rằm tháng Tư Âm Lịch. Ngài có ba mươi hai (32) tướng tốt báo trước ngài sẽ xuất gia thành Phật.

Ngài rất thông minh và giỏi về võ nghệ cũng như văn chương nên các bậc thầy đều phải phục.

Mặc dầu Thái Tử sống trong cung điện nguy nga cao sang tuyệt đỉnh, được sự nuông chiều săn sóc đủ mọi điều của Vua cha, nhưng vì thương mọi người, mọi loài đang sống trong cảnh khổ đau bệnh tật, chết chóc nên Thái Tử luôn luôn lộ vẻ u buồn, băn khoăn lo lắng cho việc cứu độ quần sinh.

Thái Tử vâng lời Vua cha cưới nàng Da Du Đà La làm vợ, và sinh được một người con tên là La Hầu La.

Vua cha biết trước thế nào Thái Tử cũng xuất gia nên ngăn cấm không cho Ngài thấy những cảnh đau khổ. Thế nhưng Ngài khẩn cầu nhiều lần, nên Vua Tịnh Phạn phải cho Thái Tử dạo chơi ngoài thành cho quên buồn. Rồi, chính lúc tiếp xúc với cuộc sống bên ngoài, Thái Tử mới nhìn rõ cuộc đời là bể khổ: sanh, già, bệnh, và chết.

Sau đó Ngài nhất quyết xuất gia tìm đạo cứu khổ cho chúng sanh. Vào đêm mùng tám tháng Hai Âm Lịch Ngài từ giã vua cha, vợ con và hạnh phúc gia đình để ra đi tìm chân lý cứu độ nhân loại. Lúc ấy Ngài được 19 tuổi.

The History Of Buddha

(From Birth To The Departing To Become a Buddhist Priest)

Buddha's real name is Tất Đạt Đa with the title Thích Ca. He is the son of King Tịnh Phạn and Queen Ma Gia of Ca Tỳ La Vệ city of India.

The Prince was born on the full moon day of February (Indian Calendar) during Queen Ma Gia's visit at the Lâm Tỳ Ni garden. Buddha's birthday is celebrated on April 15th (Luna Calendar) by Vietnamese. He has thirty-two (32) special features that were predicted by a prophet. It was also predicted that he would become a Buddhist monk and later Buddha.

He was very intelligent and very good in martial arts and literature; all his teachers bow in admiration.

Even though he lived in the most magnificent palace, especially built for him by the King's order, his love for beings who suffer the four miseries (birth, aged, sickness, and death) kept him from enjoying the good life. He always thought of ways to save all lives from unhappiness and miseries.

Thinking that the family tie would keep the Prince's intention of becoming a Buddhist priest, the King requested that he gets married. At seventeen (17), the Prince married Da Du Đà La and together borned a son named La Hầu La.

With the prophet's prediction still fresh in mind, the King used every excuse to keep the Prince from having any contact with outside world. However, after pleading with the King several times, the Prince got his wish to go out. What he saw after leaving the palace was not pleasant.

Whenever he went, he witnessed people suffering from the miseries of life.

After the visit outside the palace and seeing the unpleasantness of life, Prince Tất Đạt Đa needed no other motivation. On the night of February 8th (Luna Calendar), while everyone else was deep asleep, he left his family and wealth to start out a journey in hope of finding ways to end life's sufferings. He was nineteen (19)

Question and Answer

[illegible]

Huynh Trưởng Phụ Trách: _____ *Ngày:* _____

Handwriting practice lines consisting of 20 horizontal dashed lines.

Bài Sám Hối

Sám hối là tự mình nhận lỗi lầm mình đã làm nên và nguyện sẽ sửa đổi, không tái phạm. Bài Sám Hối Phát Nguyện được chia làm ba đoạn với ý nghĩa của từng đoạn như sau:

1. *Đệ tử kính lạy đức Phật Thích Ca, Phật A Di Đà, thập phương chư Phật, vô lượng Phật Pháp cùng Thánh Hiền Tăng.*

Đoạn này có nghĩa là: Đệ tử kính lạy Phật, Pháp, và Tăng.

2. *Đệ tử lâu đời lâu kiếp, nghiệp chướng nặng nề, tham giận kiêu căng, si mê lầm lạc, ngày nay nhờ Phật, biết sự lỗi lầm, thành tâm sám hối, thề tránh điều dữ, nguyện làm việc lành, ngừa trông ơn Phật, từ bi gia hộ, thân không tật bệnh, tâm không phiền não, hàng ngày an vui tu tập, phếp Phật nhiệm mầu, để mau ra khỏi luân hồi, minh tâm kiến tánh, trí huệ sáng suốt, thân thông tự tại.*

Đoạn này có nghĩa là: Nhờ Phật dạy nên con biết được tội lỗi, con xin nguyện sám hối.

3. *Đặng cứu độ các bậc tôn trưởng, cha mẹ anh em, thân bằng quyến thuộc, cùng tất cả chúng sanh, đều trọn thành Phật đạo.*

Đoạn này có nghĩa là: Con xin nguyện cứu độ thân bằng quyến thuộc và chúng sanh đều thành Phật.

Bài Sám Hối Phát Nguyện có nghĩa là: Đứng trước Phật, Pháp, Tăng con xin ăn năn và chừa bỏ tất cả lỗi lầm, nguyện theo lời Phật dạy làm lành, lánh ác, cố gắng tu tập để cứu độ gia đình cùng tất cả chúng sanh đều thành Phật.

The Lesson of Repentance

To repent is to accept the mistakes and vow to change and never repeat those mistakes. The lesson of repentance of the Buddhist Youth Association is divided into three sub-sections:

1. *Đệ tử kính lạy đức Phật Thích Ca, Phật A Di Đà, thập phương chư Phật, vô lượng Phật Pháp cùng Thánh Hiền Tăng.*
 - a. *Kính lạy: bow down with respect.*
 - b. *Thập phương chư Phật: the Buddhas of all places, from all directions.*
 - c. *Vô lượng: immeasurable.*

This sub-section means to bow down with respect in front of the Shakyamuni Buddha, and all other Buddhas from every where, the immeasurable Buddha's teachings, and all the Shanga.

2. *Đệ tử lâu đời lâu kiếp, nghiệp chướng nặng nề, tham giận kiêu căng, si mê lầm lạc, ngày nay nhờ Phật, biết sự lỗi lầm, thành tâm sám hối, thề tránh điều dữ, nguyện làm việc ngày an vui tu tập, phép Phật nhiệm mầu, để mau ra khỏi luân hồi, minh tâm kiến tánh, trí huệ sáng suốt, thân thông tự tại.*
 - a. *Lâu Đời Lâu Kiếp: Past Lives.*
 - b. *Nghiệp chướng: karmas.*
 - c. *Thành Tâm: sincerity.*
 - d. *Tham giận kiêu căng: greed and arrogance.*
 - e. *Si mê: ignorance.*
 - f. *Từ bi gia hộ: compassionately assist.*
 - g. *Phiền não: grieves, defilements.*
 - h. *Nhiệm mầu: miraculous or supernatural.*



- i. *Minh tâm - Kiến tánh: Pure mind - clearly see through the personality.*
- k. *Luân hồi: "Samsara", cycle (life and death cycle).*
- l. *Trí huệ: wisdom.*
- m. *Thần thông: supernatural power.*
- n. *Tự tại: content.*

This sub-section means in past as well as present lives, we have done many wrong doings. By the Buddha's teachings, we realize our mistakes. We now vow to repent and never repeat these mistakes. We also vow to do the good deeds. We now pray to the Buddhas for their compassionate assistance to guide us away from the wrong doings and towards the right doings.

- 3. *Đặng cứu độ các bậc tôn trưởng, cha mẹ anh em, thân bằng quyến thuộc, cùng tất cả chúng sanh, đều trọn thành Phật đạo.*
 - a. *Cứu độ: assist.*
 - b. *Tôn trưởng: elders.*
 - c. *Thân bằng quyến thuộc: relatives.*
 - d. *Chúng sanh: beings*

This sub-section means that after the ignorance ends, we will assist all other beings attain Buddhahood.

In conclusion, the lesson of Repentance means in front of all Buddha, Dharma, and Shanga, we repent all past mistakes, vow to follow Buddha's teachings to perform only good deeds, avoid wrong doings. We vows to practice Buddhism diligently and to assist family as well as other beings to reach enlightenment.

Question and Answer

[illegible]

Huynh Trưởng Phụ Trách: _____ *Ngày:* _____

Handwriting practice area with 20 horizontal dashed lines.

Ý Nghĩa Bốn Lời Nguyện

Lời nguyện là lời tự hứa với chính mình và cố gắng thực hiện lời đã hứa. Ý nghĩa của bốn lời nguyện:

1. *Chúng sanh không số lượng thệ nguyện đều độ khắp.*

Có nghĩa là: Chúng sanh vô số kể, nguyện sẽ cứu giúp cho được tất cả chúng sanh, thoát khỏi vòng sanh tử.

2. *Phiền não không cùng tận thệ nguyện đều dứt sạch.*

Có nghĩa là: Phiền não nhiều không kể hết, nguyện với chính mình sẽ dứt bỏ tất cả phiền não.

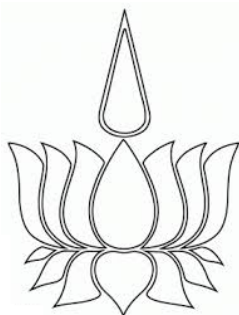
3. *Pháp môn không kể xiết thệ nguyện đều tu học.*

Có nghĩa là: Phật Pháp thì rất nhiều, nguyện với chính mình sẽ cố gắng tu và học tất cả các Pháp môn của đạo Phật.

4. *Phật đạo không gì hơn thệ nguyện được viên thành.*

Có nghĩa là: Phật là cao cả hơn hết nguyện sẽ đạt thành.

Ý nghĩa bốn lời nguyện: Người Phật Tử chân chính phát nguyện cứu độ hết thảy chúng sanh, diệt trừ hết phiền não, tu học hết các Pháp môn và tu thành đạo quả.



The Four Great Vows

Vow have a same meaning as a pledge, but vow is a self solemn promise and try to practice it. The meaning of the four great vows are:

1. *Chúng sanh không số lượng thệ nguyện đều độ khắp.*

However innumerable beings are, I vow to save them.

2. *Phiền não không cùng tận thệ nguyện đều dứt sạch.*

However inexhaustible the passions are, I vow to extinguish.

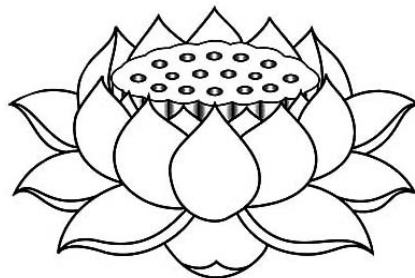
3. *Pháp môn không kể xiết thệ nguyện đều tu học.*

However immeasurable the Buddha's teachings are, I vow to learn them all.

4. *Phật đạo không gì hơn thệ nguyện được viên thành.*

However incomparable the Buddha - truth is, I vow to attain it.

The meaning of the four great vows is what a Buddhist vows to save all beings, eliminate sufferings, study and practice all Buddha's teachings to attain enlightenment.



[illegible]

Huynh Trưởng Phụ Trách: _____ *Ngày:* _____

Handwriting practice area with 20 horizontal dashed lines.

Hồi Hương Công Đức

Hồi hương công đức là lời nguyện đem công đức tu hành và tụng niệm của mình có được để cứu giúp chúng sanh.

1. *Nguyện đem công đức này hướng về khắp tất cả.*

Nguyện đem công đức tu hành và tụng niệm của mình để san sẻ cho tất cả chúng sanh.

2. *Đệ tử và chúng sanh đều trọn thành Phật đạo.*

Tất cả chúng sanh và mình đều đạt được kết quả tốt đẹp, tất cả cùng thành Phật.



Forward The Achieved Merits

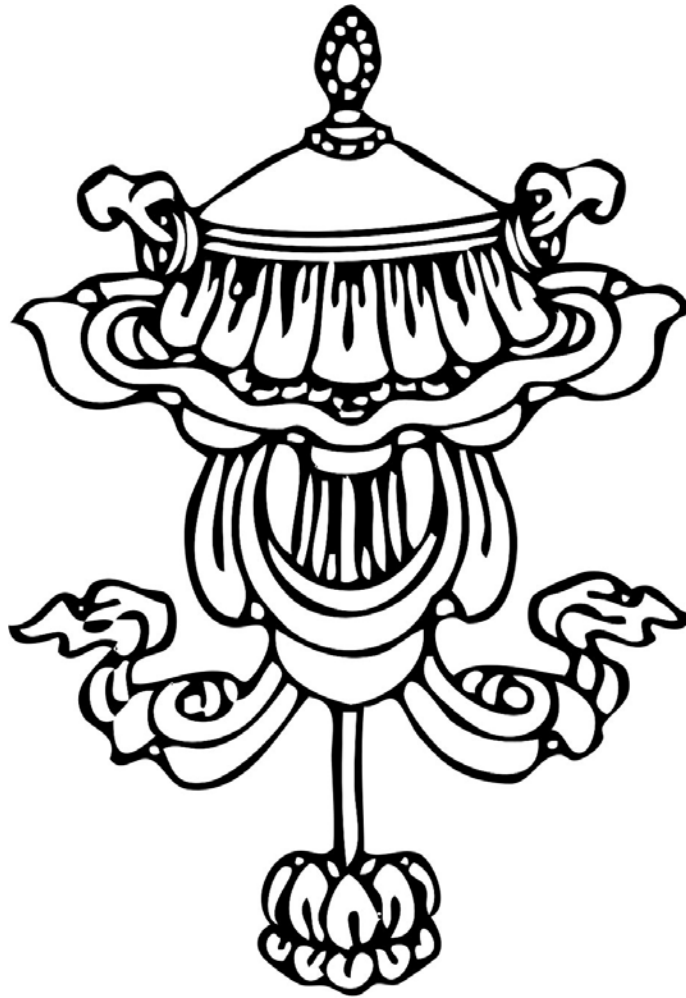
Forwarding the achieved merits is wishing to share all the achieved merits with all beings.

1. *Nguyện đem công đức này hướng về khắp tất cả.*

Vow to share all achieved merits with all beings.

2. *Đệ tử và chúng sanh đều trọn thành Phật đạo.*

All beings and oneself will attain Buddhahood.



Question and Answer

This image shows a full page of a handwriting practice worksheet. It consists of multiple sets of three horizontal dashed lines, providing a guide for letter height and placement. The lines are evenly spaced across the entire page, leaving ample room for writing practice. There is no text or other markings on the page.

Huynh Trưởng Phụ Trách: _____ *Ngày:* _____

Handwriting practice lines consisting of 20 horizontal dashed lines.

Ba Tự Quy

1. *Tự quy y Phật xin nguyện chúng sanh thể theo đạo cả phát lòng vô thượng.*

Xin phát nguyện quy y Phật và nguyện cùng với tất cả chúng sanh theo đạo cao cả mà phát tâm rộng lớn.

2. *Tự quy y Pháp xin nguyện chúng sanh thấu rõ kinh tạng trí huệ như biển.*

Xin phát nguyện quy y Pháp và xin nguyện cùng với tất cả chúng sanh thấu hiểu tất cả kinh sách, trí huệ được lớn như biển cả.

3. *Tự quy y Tăng xin nguyện chúng sanh thông lý đại chúng hết thấy không ngại.*

Xin phát nguyện quy y Tăng và xin nguyện cùng với tất cả chúng sanh hòa hợp rộng lớn thì không có gì trở ngại cả.



The Three Refuges

1. *To take refuge in the Buddha.*

To pray that all living creatures follow Buddhism and open one's heart to all beings.

2. *To take refuge in the Dharma.*

To pray that all living creatures fully comprehend Buddha's teachings, and gain boundless wisdom and knowledge.

3. *To take refuge in the Sangha.*

To pray that all living creatures completely united with others.



Question and Answer

[illegible]

Huynh Trưởng Phụ Trách: _____ *Ngày:* _____

Handwriting practice area with 20 horizontal dashed lines.

Em Đến Chùa

Chùa là nơi thờ phượng các vị Phật và Bồ Tát. Đó là nơi để những người con Phật noi theo gương những vị này học và tu theo phương pháp của Đức Phật Thích Ca. Nơi đây yên tĩnh, có các Thầy tu học và hướng dẫn Phật Tử giáo Pháp của Đạo Phật. Nơi đây cảnh trí trang nghiêm không ồn ào náo nhiệt. Đến chùa lòng em sẽ dịu hiền và hết sâu muộn, bực tức mỗi khi nghe câu kinh, tiếng mõ, tiếng chuông. Lòng em tự nhiên mến Đạo yêu đời, chăm lo học hành đó là nhờ những tấm gương sáng chói đạo đức của các Thầy, các anh chị Huỳnh Trưởng và bạn bè.

Đến chùa em học hỏi được những điều lợi ích để trở thành em ngoan, học trò hiền giỏi và công dân tốt trong xã hội.



Go To The Temple

Temple is a place to worship Buddhas and Boddhisatvas. It is a place for people to learn and practice Shakyamuni Buddha's teachings. The temple is a place of tranquillity where the monks learn, listening to, practice, and teach Buddha's words. When coming to the temple, one feels peaceful: the chanting one feels relieved of all sadnesses. Due to the role model represented through the monks and the Buddhist Youth group's leaders, one tend to follow their footsteps to study hard and will develop a love toward Buddhism.

Coming to the temple, one will learn the good things that help one to become a good person, good student and a productive citizen in the society.



Question and Answer

[illegible]

Huynh Trưởng Phụ Trách: _____ *Ngày:* _____

Handwriting practice lines consisting of 20 horizontal dashed lines.

Em Niệm Phật

Các em đến với Đoàn việc trước tiên là các em phải thực hành điều luật thứ nhất của Oanh Vũ:

Em Tưởng Nhớ Phật. Do đó các anh chị Huỳnh Trưởng hướng dẫn cho các em phương pháp niệm Phật để các em gần Phật. Trước khi niệm Phật các em cần phải biết rõ ý nghĩa và phương pháp niệm Phật:

Niệm Phật Là Gì? Niệm Phật là tưởng nhớ tới danh hiệu của các Đức Phật, hình dung các tướng tốt và lời dạy của chư Phật để cố gắng noi theo tu học.

Niệm Phật Phải Thế Nào? Khi niệm Phật lòng em phải chăm chú tưởng nhớ chư Phật không nghĩ đến bất cứ một điều gì khác ngoài sự tưởng tượng và hướng về chư Phật.

Có Nhiều Cách Niệm Phật? Niệm Phật có nhiều cách, có thể niệm lớn, niệm thầm, niệm bằng cách im lặng và tưởng tượng v.v.. Nhưng các em chỉ cần biết hai cách căn bản nhất:

- 1. Mật Niệm: Niệm thầm không cần phát ra tiếng.*
- 2. Tụng Niệm: Niệm lớn như lúc tụng kinh lễ Phật.*

Niệm Phật Có Lợi ích Gì? Muốn cho lòng mình lắng dịu, đừng suy nghĩ xằng bậy, nhớ lời Phật dạy, trí được sáng suốt, tâm nghĩ điều lành, tránh xa điều ác hại mình hại người.

Khi niệm Phật ta cảm thấy được gần Phật, quên buồn phiền và tạo được phước lành về sau.

Pondering About Buddhas

When joining the Vietnamese Buddhist Youth Association, the first thing one need to practice is rule number one (#1) of the Oanh Vũ:

I think of Buddhas. This rule is taught by the leaders of the Youth Group to guide one to understand more about Buddhas. Before practicing this rule, one needs to understand the meaning and methods of pondering about Buddhas.

What is pondering to Buddhas? It is a way to remember the names of all Buddhas, their characters, and to learn from their teachings.

How to ponder about Buddhas. When pondering, one should not think of anything else but Buddhas.

Methods of pondering about Buddhas. There are several ways to ponder about Buddhas. One can ponder out loud, whisperingly, or silently. On the other hand, one can ponder visually. However, at the Oanh Vũ's level, one only needs to learn the following two most basic methods:

- 1. Silent pondering*
- 2. Chanting pondering out loud*

What are the benefits of pondering about Buddhas? To calm one's mind, expand one's wisdom, and eliminate impure thoughts that would harm oneself and others. Always remember Buddha's teachings, think and do good deeds. When pondering about Buddhas, one can eliminate defilements, build up merits, and feel closer to Buddhas.

Phương pháp niệm Phật là để các em luôn luôn nghĩ đến Phật, làm nhiều việc lành, tránh xa việc dữ, tập làm các đức tính của chư Phật và chư Bồ Tát, thể hiện đức tánh của người con Phật để làm phương châm chung cho Đạo Pháp.



The methods of pondering about Buddhas are used to guide one to think of Buddhas, do good deeds, avoid bad actions, practice the good virtues of the Buddhas and Bodhisattvas, and show the qualities of a Buddhist in order to emphasize the goals of Buddhism.



Question and Answer

[illegible]

Huynh Trưởng Phụ Trách: _____ *Ngày:* _____

Handwriting practice area with 20 horizontal dashed lines.

Ý Nghĩa Lễ Phậ và Tụng Niệ

I. Lễ Phậ: Khi lễ Phậ em phải đứng chiêm ngưỡng, tưởng nhớ Đức Phậ, giữ lòng trong sạch, sau đó em lạy Phậ.

Lạy Phậ em phải chắp tay, cúi đầu, hai gót chân sát vào nhau, từ từ quỳ xuống giữa hai bàn tay ra và tưởng tượng như em đang nâng hai bàn chân Đức Phậ rồi cúi lưng xuống đặt trán mình lên hai lòng bàn tay.

Ngày xưa khi Đức Phậ còn tại thế, các đệ tử Phậ từ vua quan tới dân chúng khi may mắn gặp Phậ đều cúi xuống ôm chân Phậ và đặt trán lên chân Phậ để tỏ lòng cung kính. Ngày nay ta lễ Phậ là làm giống như vậy.

Trước khi lễ Phậ ta nên tắm rửa sạch sẽ, đốt hương trầm, sau đó ta đứng ngay ngắn chắp tay trước mặt, nhìn về hình tượng Phậ để nhớ đến Ngài và khi lạy ta tỏ ra vui sướng như lúc ta may mắn gặp Phậ.

II. Tụng Niệ: Tụng niệ tức là đọc lớn thành tiếng có âm điệu và thành kính những lời Phậ dạy trong kinh sách.

Vừa tụng niệ ta vừa tưởng nhớ đến Phậ đến những lời Phậ dạy.

Những lời dạy của Đức Phậ hay của những vị Bồ Tát là những lời quý báu có thể làm tiêu trừ các tội lỗi diệt lòng ham muốn. Những lời dạy ấy cần phải thuộc lòng và đọc đi đọc lại nhiều lần để ghi nhớ, hiểu biết và làm theo. Do đó ta phải tụng niệ.

Nhờ tụng kinh mà lòng lắng dịu, tránh xa các điều ác, làm việc lành, có lợi cho mình và cho người, cũng như nhắc nhở mình luôn tu học theo lời Phậ dạy, sám hối lỗi lầm.

The Meaning Of Worshipping Buddha and Chanting Buddha's Sutra

I. Worshipping Buddha: *When you worship Buddha you must stand up straight to idolize, think about and stay pure, the prostrate yourself to Buddha.*

When prostrating yourself to Buddha you must put your hands together in front of your chest, bows your head, put your feet together, and slowly kneels to the ground opening your hands as if you were raise Buddha's feet. Then, bend forward laying your head onto the palms of your hands.

In the past, when Buddha was still on earth his disciples from monarchs to servants, if they were fortunate enough to see he would kneel down, embrace his feet and lay their head on them to express their admiration, today we worship Buddha in the same manner.

Before worshipping Buddha we should bathe and cleanse ourselves, burn incense, stand straight with hands together in front of our face, look to the statue of Buddha in order to remember him. When we prostrate ourselves we express our happiness just as if we were fortunate enough to see him.

II. Chanting Buddha's Sutra: *Chanting means to read aloud with rhythm and sincere respect the Buddha's teaching.*

As we are praying we think of Buddha and his teachings.

The teachings of Buddha and the Bodhistavas are precious and can help get rid of your sins and desires. Such teachings need to be memorized, understood and followed. For those reasons we should chanting Buddha's teaching.

Chanting Buddha's teaching allow for you to be calm, avoid bad things, do good things, is beneficial to us and others, and reminds us to always follow Buddha's teachings and to repent our sin.

Question and Answer

This image shows a full page of a handwriting practice worksheet. It consists of numerous horizontal dashed lines spaced evenly across the page, providing a guide for letter height and placement. The lines are light gray and extend from the left margin to the right edge of the page. There are no other markings, text, or illustrations on the page.

Huynh Trưởng Phụ Trách: _____ *Ngày:* _____

Handwriting practice lines consisting of 20 horizontal dashed lines.

Hoàng Tử Nhân Nhục và Hiếu Thảo

Mâu Chuyện Đạo

Xưa có một vị Hoàng Tử tên là Nhân Nhục, tướng tốt, trí thông minh, và giàu lòng thương người. Đối với cha mẹ Ngài hết sức kính trọng và hiếu thảo không bao giờ Ngài từ chối một việc gì mà có thể làm cha mẹ vui lòng.

Một ngày kia vua cha đau nặng thuốc thang chạy chữa hết phương mà bệnh cũng không lành. Hoàng Tử lo buồn lắm nên Ngài mời các quan trong triều họp lại để xem có ai chỉ cách cứu chữa vua cha. Trong triều có một vị quan gian ác muốn giết chết Hoàng Tử để cướp ngôi sau khi vua mất. Vì thế vị quan gian ác này liền đứng lên thưa rằng:

- ❖ *"Thưa Thái Tử, bệnh của nhà vua chỉ có một thứ thuốc có thể chữa được nhưng rất khó kiếm". Hoàng Tử vui mừng và hỏi:*
- ❖ *Chẳng hay thuốc ấy là thuốc gì, nếu chữa được cho vua cha lành bệnh thì khó mấy tôi cũng tìm cách kiếm cho được. Vị quan gian ác thưa:*
- ❖ *Đó là nảo của một người mà từ nhỏ đến lớn rất có hiếu với cha mẹ và biết thương yêu mọi người. Hoàng Tử nói:*
- ❖ *Vậy nảo tôi có được không? có thể đem dùng cứu cha tôi lành bệnh không. Kẻ gian thần mừng rỡ nhưng giả bộ làm mặt buồn bã mà thưa rằng:*
- ❖ *Thưa có thể được, còn ai hiếu thảo và giàu lòng thương hơn Ngài. Nhưng chúng tôi chẳng dám làm việc ấy vì Ngài là một người con hiếu thảo và biết thương người làm sao có người*

Prince Nhan Nhuc and The Act of Pious

Long time ago there is a Prince by the named of Nhân Nhục who has good character, very intelligent, kind and affectionate. He respected his parents very much and never will he reject a task that would make his parents happy.

One day the King was very ill, and not one medication could restore his health. The Prince was very worried and sad, so he gathered the King's court officials to see if any of them could think of a way to help his father. On the King's court, there is one wicked official that wanted the Prince to die so he can be the next to the throne once the King passed away. Because of that reason, the wicked official stood up and responded:

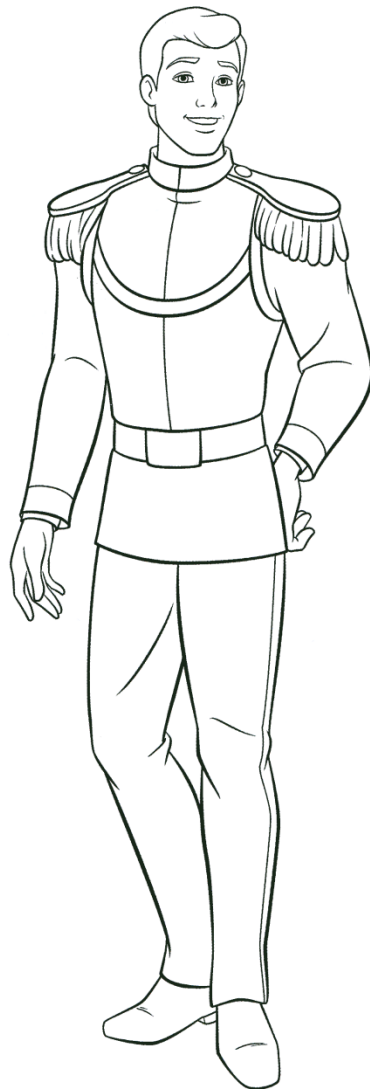
- ❖ *"Your majesty, there is only one kind of medication that could cure the King but it is very hard to find." The Prince was very pleased and asked:*
- ❖ *What medication is it? If it can cure my father, no matter how tough it is, I will find ways to get it. The wicked official answered:*
- ❖ *It is the brain of a person who from the time he was little is very pious to his parents and love people of all kinds. The Prince then said:*
- ❖ *In that case, can it be my brain? Can I use it to cure my father from this illness. The traitor overjoyed with the Prince's reponse, but pretended to look sad and continued:*
- ❖ *Yes, it will work. There is nobody who is more pious and kind like you. But we court officials will not allow such thing*

đành tâm thấy Ngài hy sinh như vậy được. Hoàng Tử khẳng khái trả lời:

- ❖ *Nếu tôi chết mà cứu được vua cha thì lòng tôi vô cùng sung sướng, xin ngài đừng lo ngại gì cả.*

Nói xong Hoàng Tử truyền lệnh đem cắt đầu mình và lấy não đem hòa thuốc cho vua cha uống. Lòng hiếu thảo của Hoàng Tử động đến trời đất nên chén thuốc hóa ra hiệu nghiệm, và sau khi uống xong, vua cha liền lành bệnh ngay.

Hoàng Tử Nhẫn Nhục là một kiếp trước của Đức Phật Thích Ca.



because you the Prince is a pious son and love people, how can we standing here seeing you sacrifice like that. The Prince explained:

- ❖ *If I died so I can cure my father, I am very happy. Please do not be worried.*

After finished explaining, the Prince ordered to be beheaded, so the brain can be mixed into medicine for the King to drink. The Prince's pious act touched the Earth's ground that after the King finished the bowl of medicine, he became healthy once again.

Prince Nhân Nhục is one of Buddha's past lives.



Question and Answer

This image shows a full page of a handwriting practice worksheet. It consists of multiple sets of three horizontal dashed lines, providing a guide for letter height and placement. The lines are evenly spaced across the entire page, leaving ample room for writing practice. There is no text or other markings on the page.

Huynh Trưởng Phụ Trách: _____ *Ngày:* _____

Handwriting practice lines consisting of 20 horizontal dashed lines.

Người Lành Ít Có

Chuyện tiền thân

Ngày xưa, có một chàng trai bề ngoài có vẻ tiêu tụy nhưng lại rất thông minh và có phép thuật nên hiểu được tiếng nói của các loài chim muông.

Chàng tìm đến một nơi thanh tịnh để tu học, nhưng ý muốn bắt thành nên chàng phải đem thân đi ở mướn với một kẻ giàu có, làm nghề bán hàng dạo khắp nơi để sinh sống.

Một hôm người chủ và chàng dừng chân dưới một gốc cây lớn để nghỉ mát và dùng cơm trưa. Bỗng một bầy quạ từ đâu bay tới đậu đầy cây và kêu la om sòm. Chàng trai nghe đàn quạ kêu chỉ ngồi cười không nói gì cả. Điều đó làm cho người chủ lấy làm lạ, nhưng không nói gì cả.

Tối đến, người chủ gọi chàng trai đến hỏi chuyện ban trưa:

❖ *Này em, hồi trưa tại sao khi nghe quạ kêu em lại cười.*

Nghe người chủ hỏi chàng trai thưa thật rằng:

❖ *Thưa ông, nhờ có học phép nên tôi biết rõ tiếng kêu của đàn quạ, chúng đòi muốn ăn thịt ông mà chẳng biết làm sao, chúng xúi tôi giết chết ông, trước để đoạt viên ngọc quý trong túi ông và sau chúng ăn thịt ông cho đỡ đói.*

Nghe xong người chủ cả kinh nhưng thấy chàng trai thật thà nên trong bụng bớt lo, liền gạn hỏi:

Nếu biết vậy tại sao em không giết tôi để lấy viên ngọc quý mà làm giàu?

Kind People Are Rare

The Story of Buddha's Past Life

Long ago, there was a boy who seemed sluggish but very intelligent. He was very kind and polite, and can understand the languages among the birds when they talk to each other.

The boy discovered a quiet place to practice his religion, but unfortunately his dream was overturned when he had to move in with the rich owner and became a salesperson selling things everywhere in order to survive.

One day he and his owner stopped under a big tree to rest and eat lunch. Suddenly a group of black raven from somewhere flew by and landed on top of the tree and cried loudly. The boy heard the black raven's cries but did not do anything. Instead he just sat there and laughed. For that reason, the owner became suspicious, but he did not say anything.

When night came, the owner called the boy out to ask about the situation occurred at noon:

❖ *Why are you laughing when you heard the black raven cried?*

Listening to the owner's question, the boy truthfully answered:

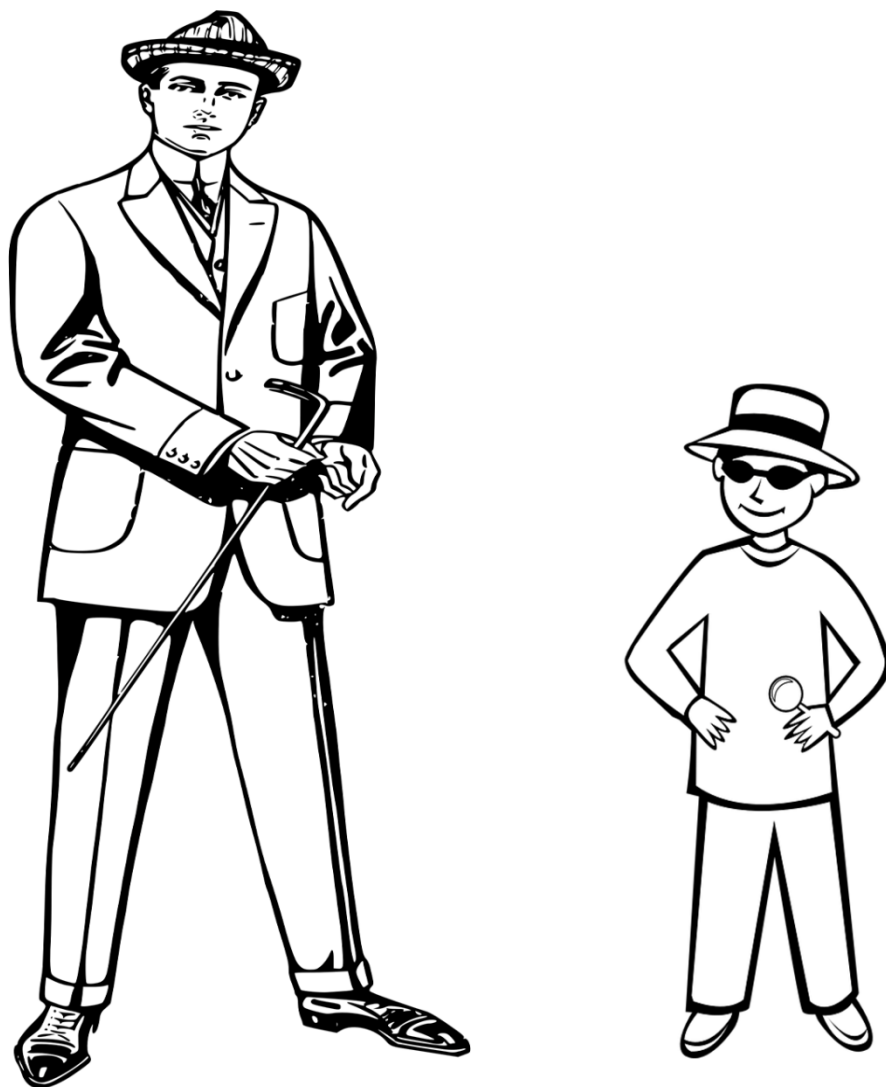
❖ *Dear sir, I have learned some magic therefore I can understand what the ravens were crying about. They were so hungry and wondered how can they eat you. They told me to kill you first to steal the precious stone in your pocket and then afterward they can eat you.*

Chàng trai vội vàng đáp rằng:

- ❖ *Thưa ông, ngọc quý và tiền bạc của ông không phải mồ hôi nước mắt của tôi tạo nên, giết người đoạt của là một việc làm tàn ác. Hơn nữa lâu nay ông giúp đỡ tôi, lẽ nào vì lòng tham lam mà tôi quên mất tình nghĩa.*

Nghe xong người chủ hết lòng kính phục, từ đó nuôi nấng chàng trai như em ruột, cho nhiều của để làm kế sinh nhai.

Chàng trai trọng mạng khinh tài trên đây là tiền thân của đức Phật Thích Ca Mâu Ni.



After hearing the boy, the owner got scared but knowing that the boy is honest, so he bravely asked:

- ❖ *Why didn't you take the precious stone in my pocket and become a rich person?*

The boy immediately responded:

- ❖ *Dear sir, jewelry and money that belong to you are not what I have worked for and earned. Killing a person to steal property is not doing a good deeds. Moreover, you have helped me so much in the past, how can I because of vanity forget the meaning in a relationship.*

The owner was so impressed after listen to the boy. From that time on, the owner took good care of the boy as if he was his own blooded-brother, and given the boy whatever he needs.

The Boy was Buddha's previous life.



Question and Answer

[illegible]

Huynh Trưởng Phụ Trách: _____ *Ngày:* _____

Handwriting practice lines consisting of 20 horizontal dashed lines.

Thỏ Mến Đạo

Chuyện Tiên Thân

Ngày xưa có một con thỏ rất thông minh và ngoan ngoãn. Ngày đêm thường quanh quẩn bên một Đạo Sĩ tu hành trong rừng để nghe giảng kinh kệ. Thường ngày thỏ đi kiếm hoa quả về dâng cho Đạo Sĩ đứng vào giờ ngọ.

Được ít lâu bỗng nhiên trời đổi khí hậu, gió mưa tầm tã lạnh đến tận xương nên hoa quả đều thúi rụng hết. Thỏ đi kiếm khắp nơi nhưng không có thức ăn để dâng cho Đạo Sĩ. Vì thế Đạo Sĩ phải chịu đói rét, chịu cực khổ. Ngài định thu dọn đồ đạc trở về chùa một thời gian rồi sẽ lên rừng tu luyện lại trong mùa Xuân tới.

Biết được ý định của Đạo Sĩ thỏ vô cùng buồn bã vì nếu Đạo Sĩ đi rồi thì thỏ ở lại một mình không ai giảng cho thỏ nghe câu kinh tiếng kệ để tu học. Thỏ nghĩ bụng rằng lâu nay Thầy ta thường ngày giảng dạy ta, bây giờ Thầy gặp cơn hoạn nạn thế này mà ta không cứu giúp thì còn gì buồn tủi cho bằng.

Nghĩ xong thỏ chạy biến vào rừng để kiếm thức ăn nhưng không tìm đâu ra được thức ăn. Thỏ buồn bã trở về nói với Đạo Sĩ rằng:

❖ *Thưa ngài con đã kiếm được thức ăn xin ngài nhóm lửa lên để nướng thức ăn con vừa kiếm được.*

Đạo Sĩ nghe theo lời thỏ, lấy củi nhóm lửa. Khi ngọn lửa bốc cao đỏ rực thì con thỏ lanh lẹ lao vào lửa mà thưa rằng:

❖ *Món ăn chính là con đây xin ngài dùng cho đỡ đói.*

Đạo Sĩ hoảng hồn vội ôm thỏ đem ra và hỏi thỏ tại sao lại làm như vậy.

Long time ago there was a very intelligent and disobedient rabbit. Day and night, it always besides a monk in the forest so it can hear Dharma. Usually during the day, the rabbit would find flowers and fruits and offer them to the monk right at noon.

Not very long when the weather changes, wind and torrential rain brought the cold air to the bone that the flowers and fruits rotten and died. The rabbit searched everywhere but it cannot locate any food to offer to the monk. As a result, the monk suffered from hunger and cold. He decided to pack everything and headed back to the temple for a period of time, and perhaps next spring, he will be back in the forest to continue his practice.

The rabbit was deeply saddened at the monk's decision because if the monks leave, it will be the one here, and there is nobody to explain the Dharma to it so it too can also practice. The rabbit thought after all this time, the monk has been teaching me everyday. Now the monk is deeply in trouble and I cannot do anything to help him so to repay him.

After thinking it over, the rabbit disappeared into the forest to search for food but it cannot find the food anywhere. The rabbit was so depressed and said to the monk:

❖ *My dear monk, I found the food. Can you set up the fire so we can barbecue it?*

The monk then did what the rabbit said. He gathered up the woods and started the fire. When the flame was hot and up high, the rabbit quickly jumped into the fire and said:

Thỏ sụt sùi thưa rằng:

- ❖ *Con mang ơn Ngài quá nhiều, ngày nay gặp con đói rét ngài phải tạm rời bỏ nơi này lòng con không yên, nên con xin hiến thân con để ngài dùng cho qua ngày khỏi bỏ dỡ việc tu hành.*

Đạo Sĩ nghe thỏ nói lấy làm cảm động, thương mến thỏ hơn xưa và bỏ ý định trở về chùa, ở lại rừng tu hành không sợ đói khát cực khổ.

Con thỏ mến đạo này là tiền thân của đức Phật Thích Ca.



❖ *I am the food. Please eat me so you will not starve.*

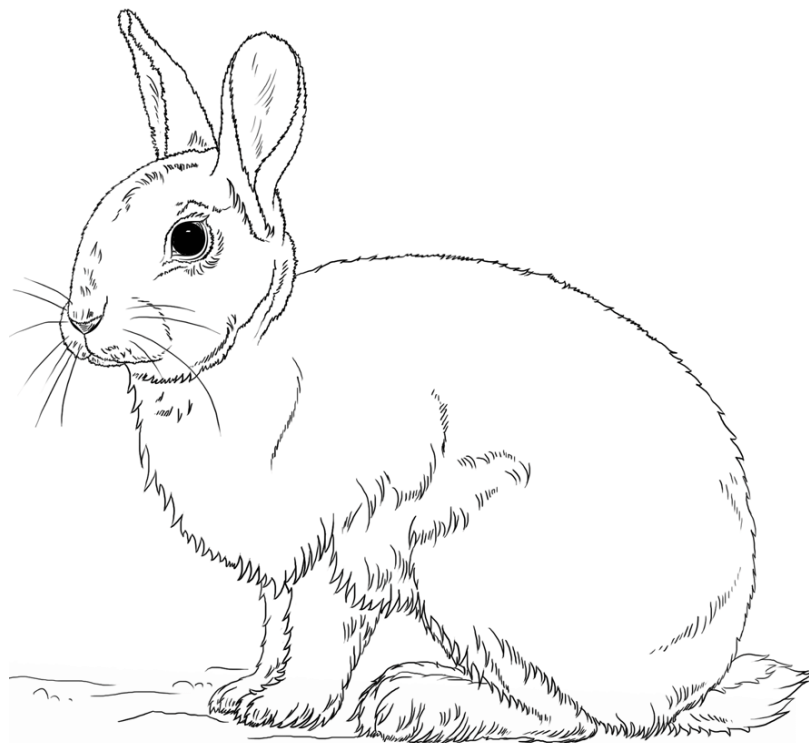
The monk shockingly grabbed the rabbit out of the fire and asked why did it does that.

The rabbit sobbed and said:

❖ *I have owed you so much. Now facing with hunger and starvation, you have to temporarily leave this place that makes me feel very uncomfortable. Therefore, I sacrifice myself so you can have something to eat to stay healthy to continue your practice.*

The monk was touched by what the rabbit said. They love the rabbit even more and forget the idea about returning to the temple. He decided to stay in the forest to continue his practice, and not even worried about starvation or suffering.

The rabbit that respects religion is Buddha's previous life.



Question and Answer

[illegible]

Huynh Trưởng Phụ Trách: _____ *Ngày:* _____

Handwriting practice lines consisting of 20 horizontal dashed lines.

